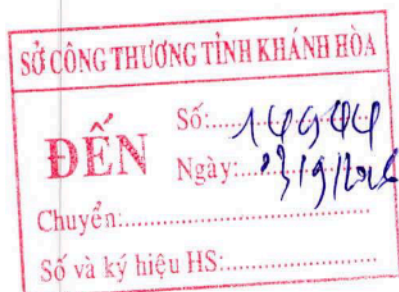




Ký bởi:
SỞ
CÔNG
THƯƠNG
Ngày ký:
03-
09-2026
16:06:40
+07:00



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/GÓC XANH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GÓC XANH

Địa chỉ: Thôn Phước Sơn, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Số điện thoại: 0833 665 479

Mã số doanh nghiệp: 0312385154

Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm Thực hành sản xuất tốt – GMP số GMP 123; Mã số: 123-23-01/01; Ngày cấp: 16/10/2023; Nơi cấp: VIỆN NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG.

II. Thông tin sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG YẾN CHƯNG COLLAGEN DP NEST (BIRD'S NEST COLLAGEN DP NEST)

2. Thành phần: Nước, sợi yến tươi kingly (25%), đường phèn, collagen (3%), chất làm dày (INS 412), chất ổn định (INS 401).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng: xem trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Đóng gói kín. Thể tích thực: 180 ml/chai, 540 ml (3 chai x 180 ml)/hộp hoặc thể tích thực khác theo nhu cầu thị trường.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trực tiếp trong chai thủy tinh, bên ngoài là hộp giấy. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: (trường hợp thuê cơ sở sản xuất)

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- QCVN 8-2:2011/BYT, Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.
- Thông tư số 24/2019/TT-BYT, Thông tư quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.
- Thông tư số 17/2023/TT-BYT, Thông tư sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành.
- Thông tư số 30/2026/TT-BYT, Thông tư hướng dẫn nội dung, cách ghi thành phần dinh dưỡng, giá trị dinh dưỡng trên nhãn thực phẩm.
- Tiêu chuẩn nhà sản xuất số 03:2026/GOCXANH-TCNSX, ngày 17/07/2026.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tỉnh Khánh Hòa, ngày 28 tháng 08 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

GIÁM ĐỐC

(Ký tên và đóng dấu)



Lê Vy Vy

NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG YẾN CHỨNG COLLAGEN DP NEST (BIRD'S NEST COLLAGEN DP NEST)

Thành phần: Nước, sợi yến tươi kingly (25%), đường phèn, collagen (3%), chất làm dày (INS 412), chất ổn định (INS 401).

Hướng dẫn sử dụng: Lắc đều trước khi sử dụng. Ngon hơn khi uống lạnh.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nhiệt độ thường nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm hết hạn hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

NSX & HSD: xem trên bao bì sản phẩm.

Thể tích thực: 180 ml

Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm và sản xuất tại: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GÓC XANH

Địa chỉ: Thôn Phước Sơn, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0833 665 479

Xuất xứ: Việt Nam

THÔNG TIN DINH DƯỠNG		
Giá trị dinh dưỡng	Trên 100 g	
Năng lượng	33,1	kcal
Chất đạm	0,54	g
Carbohydrat	7,73	g
Chất béo	0	g
Đường tổng	7,35	g
Natri	10,3	mg

NHÃN SẢN PHẨM DỰ KIẾN

Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG YÊN CHỨNG COLLAGEN DP NEST (BIRD'S NEST COLLAGEN DP NEST)

Thành phần: Nước, sợi yến tươi kingly (25%), đường phèn, collagen (3%), chất làm dày (INS 412), chất ổn định (INS 401).

Hướng dẫn sử dụng: Lắc đều trước khi sử dụng. Ngon hơn khi uống lạnh.

Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nhiệt độ thường nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm hết hạn hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

NSX & HSD: xem trên bao bì sản phẩm.

Thể tích thực: 540 ml (3 chai x 180 ml)

Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm và sản xuất tại: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GÓC XANH

Địa chỉ: Thôn Phước Sơn, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Điện thoại: 0833 665 479

Xuất xứ: Việt Nam

THÔNG TIN DINH DƯỠNG		
Giá trị dinh dưỡng	Trên 100 g	
Năng lượng	33,1	kcal
Chất đạm	0,54	g
Carbohydrat	7,73	g
Chất béo	0	g
Đường tổng	7,35	g
Natri	10,3	mg

Số: 03:2026/GOCXANH-TCNSX

Ngày: 17/07/2026

TIÊU CHUẨN NHÀ SẢN XUẤT

1. Tên sản phẩm: THỰC PHẨM BỔ SUNG YẾN CHŨNG COLLAGEN DP NEST (BIRD'S NEST COLLAGEN DP NEST)

2. Tên, địa chỉ cơ sở sản xuất:

Sản xuất tại: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GÓC XANH

Địa chỉ: Thôn Phước Sơn, phường Nam Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam.

3. Thành phần: Nước, sợi yến tươi kingly (25%), đường phèn, collagen (3%), chất làm dày (INS 412), chất ổn định (INS 401).

4. Chỉ tiêu an toàn:

4.1. Chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC GIỚI HẠN
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^2
2	Coliform	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	Không được có
4	Staphylococcus aureus	CFU/g	Không được có
5	Clostridium perfringens	CFU/g	Không được có
6	Streptococci faecal	CFU/g	Không được có
7	Pseudomonas aeruginosa	CFU/g	Không được có
8	Nấm men và nấm mốc	CFU/g	10



4.2. Chỉ tiêu kim loại nặng:

STT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	MỨC GIỚI HẠN
1	Chì (Pb)	mg/kg	3,0
2	Cadmi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,1

5. Hướng dẫn sử dụng: Lắc đều trước khi sử dụng. Ngon hơn khi uống lạnh.

6. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Đóng gói kín. Thể tích thực: 180 ml/chai, 540 ml (3 chai x 180 ml)/hộp hoặc thể tích thực khác theo nhu cầu thị trường.

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trực tiếp trong chai thủy tinh, bên ngoài là hộp giấy. Bao bì đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

7. Thời hạn sử dụng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng: xem trên bao bì sản phẩm.

8. Hướng dẫn bảo quản: Bảo quản nhiệt độ thường nơi khô ráo thoáng mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

9. Thông tin cảnh báo: Không sử dụng sản phẩm hết hạn hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN
GIÁM ĐỐC**

(Ký tên và đóng dấu)



Lê Vy Vy



Số: 26080541-1/KQ

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số: 26072295/2607735

Trang 1/3

Tên khách hàng: **CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI
GÓC XANH**

Địa chỉ: Thôn Phước Sơn, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngày nhận mẫu: 31/07/2026

Thời gian thử nghiệm: 31/07-10/08/2026

Ngày trả kết quả: 17/08/2026

Tên mẫu: **THỰC PHẨM BỔ SUNG YẾN CHUNG COLLAGEN DP NEST
(BIRD'S NEST COLLAGEN DP NEST)**

Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong chai thủy tinh kín

Kết quả: Xem trang 2,3/3

Đại diện PTN

PHỤ TRÁCH PTN
Trần Thụy Thanh Thảo

TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Quốc Việt

1/ Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample
2/ Thông tin khách hàng và mẫu thử do người gửi mẫu cung cấp / Information of customer and the sample was provided by customer's request
3/ (*) Chỉ tiêu được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025 / Item was accredited in accordance with ISO/IEC 17025
KPH: Không phát hiện / ND: Not detected, LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of detection

Mã số: 26072295/2607735

Trang 2/3



STT	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Chì (Pb) (*)	< 0,03	mg/kg	AOAC 999.11
02	Cadimi (Cd) (*)	Không phát hiện (LOD=0,01)	mg/kg	H157:2022 (TK. TCVN 10912:2015)
03	Thủy ngân (Hg) (*)	Không phát hiện (LOD=0,03)	mg/kg	H157:2022 (TK. TCVN 10912:2015)
04	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (*)	< 10	CFU/g	TCVN 4884-1:2015
05	Coliforms (*)	< 10	CFU/g	TCVN 6848:2007 (ISO 4832:2007)
06	<i>Escherichia coli</i> (*)	< 10	CFU/g	TCVN 7924-2:2008 (ISO 16649-2:2001)
07	<i>Staphylococcus aureus</i> (*)	< 10	CFU/g	TCVN 4830-1:2005
08	<i>Clostridium perfringens</i> (*)	< 10	CFU/g	TCVN 4991:2005
09	<i>Streptococci faecal</i> (*)	< 10	CFU/g	VS 32:2019 (TK. TCVN 6189-2:2009)
10	<i>Pseudomonas aeruginosa</i> (*)	< 10	CFU/g	VS 31:2019 (TK. TCVN 8881:2011)
11	Tổng số nấm men, nấm mốc (*)	< 10	CFU/g	TCVN 8275-1:2010 (ISO 21527-1:2008)

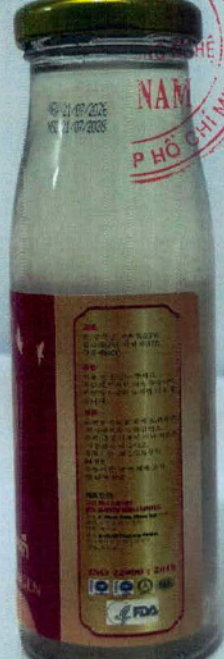
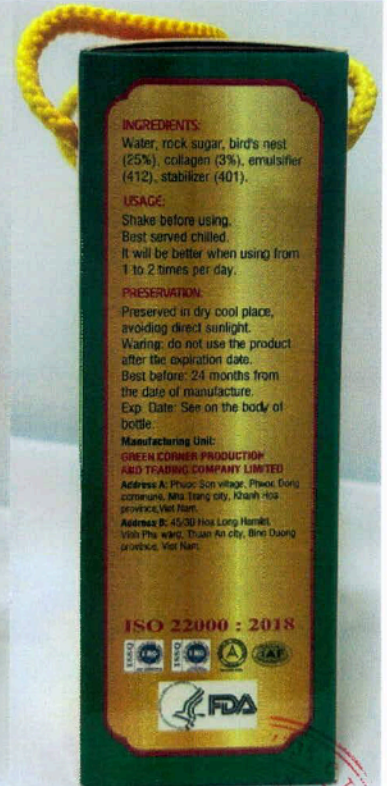
Ghi chú:

Chỉ tiêu số 04-11: < 10 CFU/g được xem là không phát hiện

Mã số: 26072295/2607735

Trang 3/3

CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ
KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
CHÂN NAM



Số: 26080541-2/KQ

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Mã số: 26072295/2607735

Trang 1/2

Tên khách hàng: **CÔNG TY TNHH MTV SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI GÓC XANH**

Địa chỉ: Thôn Phước Sơn, Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Ngày nhận mẫu: 31/07/2026 Thời gian thử nghiệm: 31/07-10/08/2026

Ngày trả kết quả: 17/08/2026

Tên mẫu: **THỰC PHẨM BỔ SUNG YẾN CHỪNG COLLAGEN DP NEST (BIRD'S NEST COLLAGEN DP NEST)**

Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong chai thủy tinh kín

STT	CHỈ TIÊU	KẾT QUẢ	ĐƠN VỊ	PHƯƠNG PHÁP THỬ
01	Năng lượng	33,1	kcal/100 g	TCVN 7088:2015
02	Protein (N*6,25) (*)	0,54	g/100 g	H32 (Ref. FAO, 14/7, p221, 1986)
03	Béo tổng (*)	Không phát hiện (LOD=0,1)	g/100 g	FAO, p214, 14/7, 1986
04	Carbohydrate không bao gồm chất xơ	7,73	g/100 g	AOAC 2020.07
05	Đường tổng (*)	7,35	g/100 g	H160:2022 (TK. TCVN 4594:1988)
06	Natri (Na) (*)	10,3	mg/100 g	H252:2025 (TK. TCVN 10641:2014)

Đại diện PTN

PHỤ TRÁCH PTN
Trần Thụy Thanh Thảo

TỔNG GIÁM ĐỐC

Lê Quốc Việt

1/ Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử/ This testing result is only valid on tested sample
2/ Thông tin khách hàng và mẫu thử do người gửi mẫu cung cấp / Information of customer and the sample was provided by customer's request
3/ (*) Chỉ tiêu được công nhận phù hợp theo yêu cầu của ISO/IEC 17025 / Item was accredited in accordance with ISO/IEC 17025
KPH: Không phát hiện / ND: Not detected, LOD: Giới hạn phát hiện/ Limit of detection

Mã số: 26072295/2607735

Trang 2/2



Mã số: 26072295/2607735

Tên mẫu: THỰC PHẨM BỔ SUNG YẾN CHUNG COLLAGEN DP NEST (BIRD'S NEST COLLAGEN DP NEST)

Thành phần dinh dưỡng được tính từ kết quả thử nghiệm và chỉ có giá trị trên mẫu thử (theo yêu cầu của khách hàng)



Thành phần dinh dưỡng / Nutrition facts		
Thành phần dinh dưỡng	100 mL	Giá trị dinh dưỡng / Daily Value *
Năng lượng / Energy	33,1 kcal	1,7 %
Chất đạm / Protein	0,54 g	1,1 %
Carbohydrat / Carbohydrate	7,73 g	2,4 %
Đường tổng số / Total Sugars	7,35 g	-
Chất béo / Total Fat	0 g	0 %
Natri / Sodium	10,3 mg	0,5 %

Ghi chú / Note: (*) Phần trăm giá trị dinh dưỡng là giá trị số, được khuyến nghị cho người Việt Nam dựa trên nhu cầu dinh dưỡng hằng ngày, theo thông tư số 30/2026/TT-BYT

